

**CÔNG TY CỔ PHẦN
IN TỔNG HỢP BÌNH DƯƠNG**



IN TỔNG HỢP BÌNH DƯƠNG

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2021**


Tháng 4 năm 2022

MỤC LỤC

Thông tin khái quát	3
Quá trình hình thành và phát triển	3
Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	5
Mô hình quản trị và cơ cấu tổ chức	6
Định hướng phát triển	6
Các rủi ro	7
TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2021	9
Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	9
Tổ chức và nhân sự	11
Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án	12
Tình hình tài chính	12
Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu	14
Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty	15
BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC	16
Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021	16
Tình hình tài chính	17
Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý	18
Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022	19
Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán	20
Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty	20
ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	21
Đánh giá hoạt động của Công ty trong năm 2021	21
Đánh giá hoạt động của Ban Giám đốc trong năm 2021	21
Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng Quản trị trong năm 2022	23
QUẢN TRỊ CÔNG TY	24
Hội đồng Quản trị	24
Ban Kiểm soát	25
Các giao dịch, tiền lương và thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát và Ban Giám đốc	26
Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty	26
BÁO CÁO TÀI CHÍNH	27
Ý kiến kiểm toán	27
Báo cáo tài chính năm 2021 được kiểm toán	28
BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2021	2

THÔNG TIN CHUNG

Thông tin khái quát

Tên Công ty:	CÔNG TY CỔ PHẦN IN TỔNG HỢP BÌNH DƯƠNG
Tên tiếng Anh:	BINH DUONG GENERAL PRINTING JOINT STOCK COMPANY
Tên viết tắt:	INBID
Mã cổ phiếu:	IBD
Logo:	 IN TỔNG HỢP BÌNH DƯƠNG
Giấy Chứng nhận ĐKDN:	Số 3702606911 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp lần đầu ngày 09/10/2017 và đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 28/10/2021.
Vốn điều lệ:	90.000.000.000 đồng
Vốn đầu tư CSH:	90.000.000.000 đồng
Trụ sở chính:	Số 01 đường Huỳnh Văn Nghệ, phường Phú Lợi, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
Số điện thoại:	(0274) 3831505 - Số Fax: (0274) 3822941
Email:	info@intonghopbd.com.vn
Website:	www.intonghopbd.com.vn

Quá trình hình thành và phát triển

Quá trình hình thành và phát triển của Công ty được chia làm 3 giai đoạn chính như sau:

Giai đoạn	Quá trình hình thành và phát triển
1988 – 2016 (Trước cổ phần hóa)	Công ty TNHH MTV In Tổng hợp Bình Dương tiền thân là Xí nghiệp In Sông Bé được thành lập từ 1988 trên cơ sở sáp nhập Xí nghiệp In thuộc Sở Văn hóa Thông tin vào Xí nghiệp In của Báo Sông Bé, lúc bấy giờ là đơn vị kinh tế quốc doanh trực thuộc Tỉnh ủy. Ngày 12/06/2000, UBND tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định số 93/2000/QĐUB về sáp nhập Xí nghiệp In Sông Bé vào Công ty Xổ số Kiến thiết Sông Bé - tỉnh Bình Dương. Sự kiện này đánh dấu bước ngoặt quan trọng trên con đường phát triển của Công ty XSKT Sông Bé – tỉnh Bình Dương. Từ đây, Công ty chuyển từ kinh doanh đơn ngành sang hoạt động kinh doanh đa ngành và đổi tên thành Công ty Xổ số kiến thiết – Dịch vụ Bình Dương.

Giai đoạn	Quá trình hình thành và phát triển
1988 – 2016 (Trước cổ phần hóa)	<p>Đến ngày 01/03/2010, Chi nhánh Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết Bình Dương – Nhà máy in Bình Dương được thành lập, là đơn vị trực thuộc Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Bình Dương, có tư cách pháp nhân và hạch toán phụ thuộc.</p>
	<p>Để chuẩn bị cho việc thực hiện chủ trương cổ phần hóa, ngày 29/09/2017 theo Quyết định số 163/QĐ-XS của Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết Bình Dương, Chi nhánh Công ty TNHH MTV XSKT Bình Dương – Nhà máy in Bình Dương được chuyển đổi thành Công ty TNHH MTV In Tổng hợp Bình Dương do Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Bình Dương sở hữu 100% vốn điều lệ, có tư cách pháp nhân, mã số doanh nghiệp và hạch toán độc lập.</p>
	<p>Ngày 09/10/2017, Chi nhánh Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết Bình Dương – Nhà máy in Bình Dương chính thức chuyển đổi thành Công ty TNHH MTV In Tổng hợp Bình Dương theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3702606911 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp.</p>
2017 – 2018 (Cổ phần hóa)	<p>Ngày 23/11/2017, UBND tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định số 3306/QĐ-UBND về việc cổ phần hóa Công ty TNHH MTV In Tổng hợp Bình Dương. Theo đó, Công ty đã phối hợp với các đơn vị liên quan để triển khai các thủ tục cổ phần hóa theo đúng quy định.</p>
	<p>Đến ngày 06/08/2018, Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định số 2162/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án cổ phần hóa. Trên cơ sở đó, Công ty đã tổ chức bán đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM vào ngày 25/09/2018 với số lượng cổ phần trúng đấu giá là 1.001.000 cổ phần và giá đấu thành công bình quân là 12.500 đồng/cổ phần. Đến ngày 25/10/2018, Công ty đã hoàn tất bán cổ phần cho người lao động với số lượng cổ phần thực tế bán là 195.700 cổ phần.</p>
	<p>Căn cứ Quyết định số 3179/QĐ-UBND ngày 12/11/2018 của UBND tỉnh Bình Dương phê duyệt điều chỉnh cơ cấu vốn điều lệ của CTCP In tổng hợp Bình Dương theo kết quả chào bán thực tế, Công ty đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần đầu vào ngày 01/12/2018 để thành lập công ty cổ phần và tiến hành nộp hồ sơ thay đổi đăng ký kinh doanh với Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương.</p>
2019 – nay (Sau cổ phần hóa)	<p>Ngày 02/01/2019, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3702606911 thay đổi lần thứ 01 cho Công ty với vốn điều lệ 90 tỷ đồng. Trên cơ sở đó, CTCP In tổng hợp Bình Dương chính thức được thành lập.</p>

Giai đoạn	Quá trình hình thành và phát triển
2019 – nay (Sau cổ phần hóa)	Ngày 15/03/2019, Công ty chính thức hoàn tất thủ tục quyết toán tài chính và bàn giao vốn từ công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên sang công ty cổ phần.
	Ngày 12/04/2019, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đã cấp Công văn số 2368/UBCK-GSDC về việc chấp thuận CTCP In tổng hợp Bình Dương trở thành công ty đại chúng. Đến ngày 06/05/2019, Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam chính thức cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán lần đầu số 18/2019/GCNCP-VSD với mã chứng khóa là IBD và số lượng cổ phần đăng ký là 9.000.000 cổ phần.
	Ngày 17/05/2019, Công ty đã được SGDCK Hà Nội cấp Quyết định số 286/QĐ-SGDHN về việc chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu. Theo đó, cổ phiếu của Công ty chính thức giao dịch trên sàn UPCoM từ ngày 24/05/2019.
	Hiện nay, Công ty hoạt động theo Giấy Chứng nhận ĐKDN số 3702606911 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp lần đầu ngày 09/10/2017 và đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 28/10/2021.

Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Ngành nghề sản xuất kinh doanh:

- In ấn – Mã ngành: 1811
- Mua bán vật tư ngành in – Mã ngành: 4669

Địa bàn kinh doanh:

Hiện nay, địa bàn kinh doanh của Công ty tập trung chủ yếu tại tỉnh Bình Dương và Tp. Hồ Chí Minh. Ngoài ra, Công ty còn có một số khách hàng tại các tỉnh lân cận miền Nam Trung Bộ.

Một số hình ảnh về các khách hàng lớn của Công ty như sau:



Công ty Xây dựng
Cầu Đồng Nai



Công ty Xổ số kiến
thiết Bình Dương



Công ty Xổ số kiến
thiết Đắk Lắk



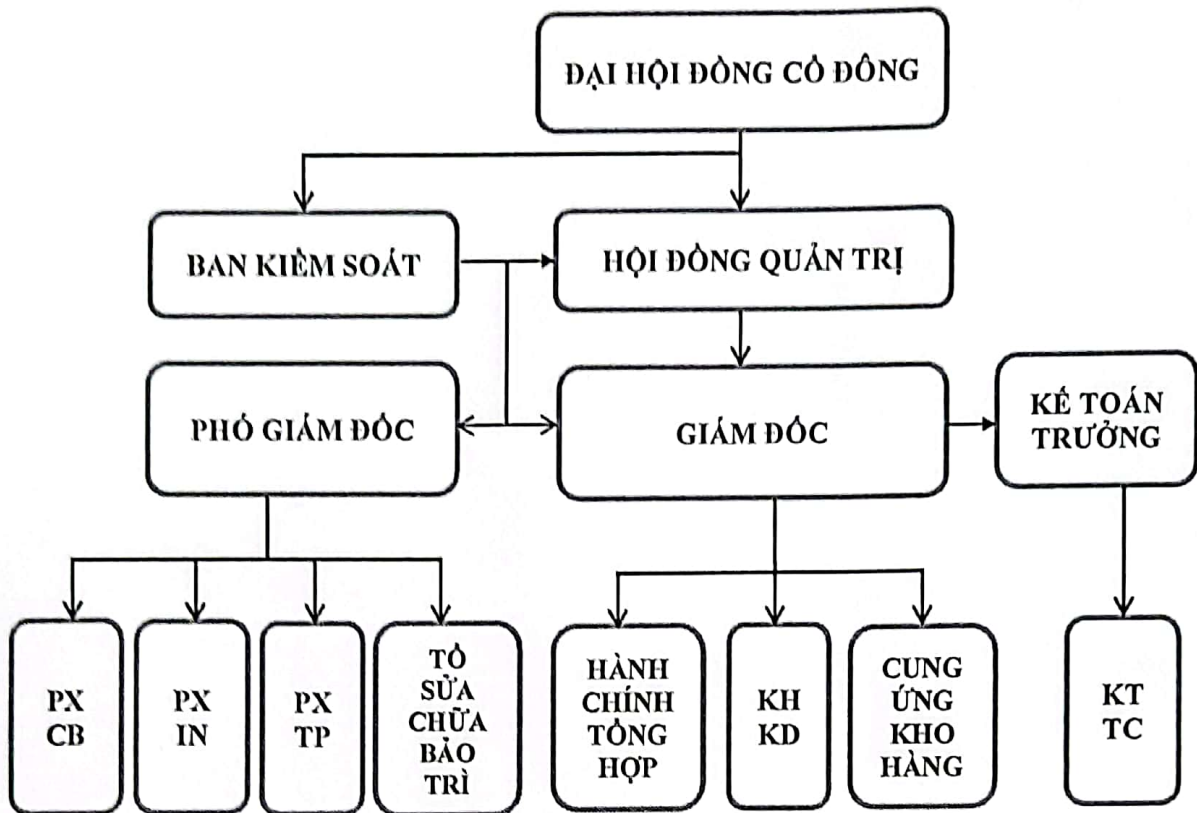
Công ty Cổ phần
Bibica



Nhà xuất bản giáo
dục Việt Nam

Mô hình quản trị và cơ cấu tổ chức

Sơ đồ tổ chức và quản lý của Công ty



Các công ty con, công ty liên kết

Không có.

Định hướng phát triển

Các mục tiêu chủ yếu

- Thực hiện thoái vốn nhà nước dưới 30% vốn điều lệ và mời gọi các nhà đầu tư chiến lược tham gia góp vốn mua cổ phần để hỗ trợ phát triển Công ty;
- Xây dựng kế hoạch 5 năm trong giai đoạn 2020-2025 và có định hướng đầu tư đổi mới công nghệ với lộ trình thích hợp;
- Chính trang lại cơ sở hạ tầng, mặt bằng, dây chuyền công nghệ, đầu tư hệ thống năng lượng mặt trời, giảm thiểu chi phí giá thành sản xuất. Sắp xếp kiện toàn cơ cấu các nhóm hàng.
- Tiếp tục cải tổ đổi mới mô hình tổ chức theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, đổi mới cơ chế tiền lương, chính sách thu hút lao động giỏi, rà soát tất cả các quy chế quản trị khác cho phù hợp với tình hình thực tế;
- Nâng cao năng suất, chất lượng lao động, tăng cường đào tạo tay nghề kỹ thuật ngành in cho lao động mới tuyển dụng; Tiếp tục tuyển dụng đội ngũ lao động có tay nghề cao đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh.

Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- Nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, đảm bảo hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, Công ty và Người lao động; phát huy vai trò trung tâm kinh tế, ứng dụng khoa học, công nghệ, văn hóa đối với nhân dân trong vùng, góp phần phát triển kinh tế – xã hội, bảo vệ môi trường sinh thái, đảm bảo an ninh, trật tự tại địa phương nơi Công ty hoạt động.
- Với định hướng tăng trưởng bền vững dựa trên nền tảng hài hoà lợi ích giữa các bên hữu quan. Công ty luôn coi khách hàng là trung tâm của mọi công việc, là đối tượng phục vụ quan trọng nhất. Chất lượng công việc, tiến độ thỏa mãn yêu cầu khách hàng là ưu tiên số một, coi trọng mối quan hệ lâu dài, phát triển nhiều đối tác mới, phát triển dựa trên sự tôn trọng của các bên. Tiêu chí hoạt động của Công ty là “*Xây dựng mối quan hệ đối tác bền vững cùng phát triển*”.

Mục tiêu phát triển bền vững

Bên cạnh hiệu quả kinh tế trực tiếp tạo ra góp phần cho tiến trình phát triển nền kinh tế - xã hội Việt Nam, Công ty cũng không quên đặt ra nhiều mục tiêu phát triển bền vững trong lĩnh vực kinh tế - môi trường – xã hội, theo đó Công ty chủ trương:

- Tiên phong trong công nghệ và sáng tạo, không ngừng nghiên cứu, phát triển, để tạo ra các sản phẩm tiên tiến, chất lượng cao, thân thiện với môi trường. Qua đó góp phần tiết kiệm vật liệu, năng lượng, gia tăng năng suất và hiệu quả kinh tế.
- Đối xử nhân văn, xem con người là nhân tố then chốt, góp phần vào sự tiến bộ của xã hội với tinh thần nhân ái, nhân văn.
- Tuân thủ quy định và hợp tác với các bên nhằm nâng cao ý thức bảo vệ môi trường và cải thiện môi trường theo đúng quy định của pháp luật.

Các rủi ro

Rủi ro cạnh tranh

Cùng với sự phát triển của nền kinh tế Việt Nam, sự tăng trưởng của ngành quảng cáo, thị trường in ấn hiện đang có tiềm năng rất lớn, các doanh nghiệp ngành in ấn cũng phát triển cả về số lượng và chất lượng. Sự cạnh tranh giữa các doanh nghiệp cùng ngành ngày càng lớn, đặc biệt là các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài có thể mạnh về vốn và công nghệ.

Rủi ro thay thế

Việc phát triển mạnh của truyền thông điện tử, các loại sách, báo điện tử... làm cho nhu cầu sách, báo in truyền thống giảm. Sự bùng nổ của internet và truyền thông kỹ thuật số tiếp tục trở thành mối đe dọa hàng đầu đối với ngành in ở Việt Nam nói chung và INBID nói riêng.

606
CÔNG
CỔ PHẦN
TỔNG
HỢP
BÌNH
DƯƠNG
MỘT

Rủi ro kinh doanh

Sản phẩm chính của Công ty là các sản phẩm in ấn, được tiêu thụ chủ yếu trong nước, thị trường tương đối ổn định, không có nhiều biến động lớn về giá cũng như cung cầu, sản phẩm hoàn thiện được giao ngay nên hạn chế tồn đọng.

Công tác tiếp cận thị trường còn nhiều vấn đề cần khắc phục, tình trạng hàng giả, hàng nhái khó kiểm soát trên thị trường làm ảnh hưởng đến thương hiệu và uy tín của Công ty.

Rủi ro biến động giá cả nguyên vật liệu đầu vào

Do đặc thù ngành in ấn, giấy là một trong những nguyên liệu thiết yếu trong dây chuyền sản xuất, do đó giá nguyên liệu giấy biến động sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả sản xuất và kinh doanh của Công ty. Khi giá nguyên vật liệu giấy tăng dẫn đến sự cạnh tranh giá bán gay gắt giữa các công ty in trong và ngoài nước, ảnh hưởng đáng kể đến thị phần của In Bình Dương.

Rủi ro pháp luật

Công ty hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần có cổ phiếu được giao dịch trên sàn Upcom, do đó Công ty chịu sự điều chỉnh của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Luật Thuế, ... và các văn bản dưới luật. Hiện nay, hệ thống luật pháp Việt Nam đang trong quá trình sửa đổi và hoàn thiện, việc vận dụng không phù hợp và không kịp thời sẽ tạo ra những rủi ro pháp lý trong hoạt động kinh doanh của Công ty. Việc chủ động nghiên cứu, nắm bắt và áp dụng các quy định hiện hành để đưa ra kế hoạch phát triển kinh doanh phù hợp sẽ giúp Công ty hạn chế được những rủi ro này.

15/11/2021
Y
N
H
C
Đ
T.B

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2021

Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

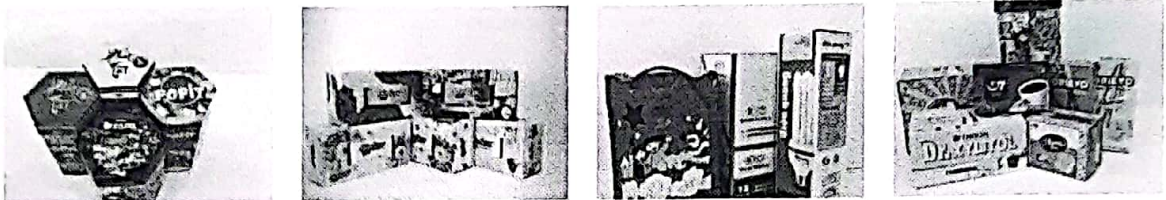
Sản phẩm, dịch vụ của Công ty

Công ty hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực in ấn, trong đó các dịch vụ in chính của Công ty là in tổng hợp và in bao bì.

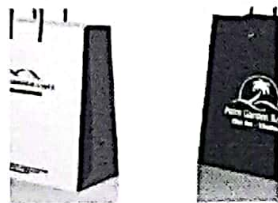
Hiện nay, sản phẩm sản xuất chủ yếu của INBID là in offset trên chất liệu giấy. Theo đó, các sản phẩm chủ lực là in trên: Biểu mẫu, sách, tạp chí, bao bì hộp giấy; và đặc biệt in các chứng từ có giá như: hóa đơn GTGT, vé cầu đường, vé số các loại.

Một số hình ảnh về sản phẩm in của Công ty như sau:

In hộp giấy:



In túi giấy:



In sách giáo khoa:



Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Sản lượng sản xuất, tiêu thụ

Khoản mục	ĐVT	Năm 2020	Năm 2021
Sản lượng sản xuất		3.911	3.684
- Nhóm hàng Bao bì		571	364
- Nhóm hàng Tổng hợp		3.340	3.120
Sản lượng tiêu thụ	Triệu trang	4.207	3.706
- Nhóm hàng Bao bì		589	567
- Nhóm hàng Tổng hợp		3.618	3.139

Năm 2021 là một năm với nhiều khó khăn do chịu tác động của dịch bệnh Covid-19 kéo dài. Trong tình hình khó khăn chung, Công ty vẫn phải thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh vừa phải chống dịch bệnh. Theo đó, sản lượng sản xuất và tiêu thụ năm 2021 lần lượt đạt 3.684 triệu trang và 3.706 triệu trang, giảm 5,8% và 11,91% so với thực hiện năm 2020.

Doanh thu sản xuất kinh doanh

Với lĩnh vực kinh doanh chính là cung cấp dịch vụ in ấn, doanh thu từ mảng hoạt động này luôn chiếm trên 95% doanh thu thuần của Công ty qua các năm, còn lại là doanh thu từ việc bán phế liệu (giấy vụn,...) phát sinh trong quá trình sản xuất.

Trong năm 2021, doanh thu thuần của Công ty đạt 83,07 tỷ đồng, tăng 0,95% so với năm 2020 (82,29 tỷ đồng). Kết quả kinh doanh năm 2021 duy trì tương đương với năm 2020, vẫn ở mức thấp do: 1) Tình hình dịch bệnh Covid-19 đã ảnh hưởng tiêu cực đến tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty; 2) Sản lượng sản xuất và bán ra của hàng bao bì đạt thấp, ảnh hưởng đến doanh thu chung đạt thấp; 3) Giá bán ra không tăng, trong khi chi phí đầu vào nhiều khoản mục chi phí phát sinh tăng so với kế hoạch.

Chi phí sản xuất kinh doanh

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chi phí hoạt động	Năm 2020		Năm 2021	
	Giá trị	%DTT	Giá trị	%DTT
Giá vốn hàng bán	63.344	76,97%	62.161	74,83%
Chi phí bán hàng	3.304	4,01%	4.160	5,01%
Chi phí QLDN	10.094	12,26%	8.385	10,09%
Chi phí tài chính	-	-	-	-
Tổng chi phí hoạt động	76.742	93,24%	74.706	89,93%

Với đặc thù hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ in ấn, giấy là nguyên vật liệu chính cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Do đó, giá vốn hàng bán luôn chiếm tỷ lệ đáng kể trên doanh thu thuần (trên 80%) so với các chi phí khác. Còn lại là nhóm chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp.

Trong năm 2021, tỷ lệ chi phí hoạt động trên doanh thu thuần giảm còn 89,93% so với mức 93,24% năm 2020 do Công ty đã kiểm soát hiệu quả, tiết giảm được giá vốn hàng bán và chi phí quản lý doanh nghiệp. Cụ thể, Công ty đã cải tổ cơ cấu tổ chức bộ máy, giảm lao động gián tiếp ở các bộ phận nghiệp vụ, chuyển sang văn phòng tập trung để giảm thiểu chi phí. Ngoài ra, Công ty chủ động tìm kiếm nguồn nguyên vật liệu để dự trữ tồn kho đáp ứng nhu cầu sản xuất nên đã tiết giảm được giá vốn hàng bán.

Tình hình thực hiện so với kế hoạch

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	KH 2021	TH 2021	%TH/KH
1.	Doanh thu	Triệu đồng	88.000	84.625	96,16%
2.	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	11.274	11.827	104,91%
3.	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	9.019	10.180	112,87%
4.	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	7,01	7,64	108,99%

CÔNG TY CỔ PHẦN IN TỔNG HỢP BÌNH DƯƠNG

Năm 2021 là năm thứ ba Công ty thực hiện theo cơ chế công ty cổ phần, bên cạnh thuận lợi cũng đan xen không ít khó khăn, đặc biệt là trong tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp trong năm. Tuy nhiên, Công ty đã tích cực hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch về sản lượng và trên đặc biệt là các chỉ tiêu kế hoạch về doanh thu, lợi nhuận được Đại hội đồng cổ đông giao.

Tổ chức và nhân sự

Danh sách Ban điều hành

Stt	Họ tên	Chức vụ
1	Ông Nguyễn Công Luận	Giám đốc
2	Ông Nguyễn Minh Hiếu	Phó Giám đốc
3	Ông Nguyễn Tuấn Hùng	Kế toán trưởng

Ông Nguyễn Công Luận - Giám đốc

Năm sinh: 1959

Quê quán: Bình Dương

Trình độ: Cử nhân TCDN

SLCP sở hữu: 179.021 cổ phần

Ông Nguyễn Minh Hiếu - Phó GD

Năm sinh: 1964

Quê quán: TP.Hồ Chí Minh

Trình độ: Thợ in offset 7/7

SLCP sở hữu: 100.600 cổ phần

Ông Nguyễn Tuấn Hùng - KTT

Năm sinh: 1973

Quê quán: Bình Dương

Trình độ: Cử nhân TC-KT

SLCP sở hữu: 1.500 cổ phần

Những thay đổi trong Ban điều hành

Không có.

Số lượng cán bộ, nhân viên

Số lượng người lao động tại thời điểm 31/12/2021 của Công ty như sau:

STT	Trình độ lao động	Số lượng (người)	Tỷ trọng (%)
1	Trình độ đại học và trên đại học	28	19,58
2	Trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp	61	42,66
3	Trình độ khác	54	37,76
Tổng cộng		143	100

Các chính sách đối với người lao động

- Chính sách đào tạo: Công ty có chính sách phát triển nguồn nhân lực thông qua công tác đào tạo kỹ năng chuyên môn trong suốt quá trình làm việc nhằm: Cập nhật kiến thức mới cho nhân viên, giúp nhân viên áp dụng thành công khi có các thay đổi về công nghệ trong doanh nghiệp;
- Chính sách lương thưởng: Để đảm bảo tính công bằng và hợp lý trong tiền lương, Công ty đã xây dựng quy chế trả lương, thưởng được quy định theo từng cấp bậc công việc đang đảm nhiệm. Mức lương bình quân trong năm 2021 là 8,9 triệu đồng/người/tháng.
- Chính sách trợ cấp: Công ty luôn quan tâm đến đời sống vật chất lẫn tinh thần của người lao động và tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ công nhân viên làm việc. Cụ thể, hàng năm Công ty tổ chức thăm hỏi cán bộ công nhân viên có việc ma chay, hiếu, hỷ; đến thăm và vận động quyên góp giúp đỡ cho các gia đình có hoàn cảnh khó khăn,...

Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Các khoản đầu tư trong năm 2021

Không có.

Các công ty con, công ty liên kết

Không có.

Tình hình tài chính

Tình hình tài chính

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	% +/-
Tổng giá trị tài sản	103.375	106.134	2,67%
Doanh thu thuần	82.292	83.071	0,95%

260
ÔNG
Ổ PH
ÔNG
H DL
MỘT -

CÔNG TY CỔ PHẦN IN TÓNG HỢP BÌNH DƯƠNG

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	% +/-
Lợi nhuận từ HĐKD	9.463	11.665	23,27%
Lợi nhuận khác	44	162	270,85%
Lợi nhuận trước thuế	9.507	11.827	24,41%
Lợi nhuận sau thuế	8.176	106.134	2,67%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	77,21%	Dự kiến 76,16%	-

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2020	Năm 2021
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	Lần	20,4	18,33
+ Hệ số thanh toán nhanh: (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	Lần	15,95	15,86
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	4,58	5,18%
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	4,79	5,46%
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán /Hàng tồn kho bình quân	Vòng	15,06	3,59
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Vòng	0,79	3,59
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần		9,94%	12,25%
+ Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu	%	8,28	10,22%
+ Hệ số LNST/Tổng tài sản	%	7,91	9,72%
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần		11,50%	14,04%

CÔNG TY CỔ PHẦN IN TỔNG HỢP BÌNH DƯƠNG

Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu

Cổ phần

Tổng số cổ phần đang lưu hành:	9.000.000
Loại cổ phần:	Cổ phiếu phổ thông
Trong đó:	
- SL cổ phần chuyển nhượng tự do:	8.804.300
- SL cổ phần hạn chế chuyển nhượng:	195.700

Cơ cấu cổ đông tại ngày 24/03/2022

Stt	Cổ đông	Số lượng cổ đông	SLCP sở hữu	Tỷ lệ
1	Cổ đông trong nước	144	9.000.000	100,00%
	- Tổ chức	01	2.610.000	29,00%
	- Cá nhân	143	6.390.000	71,00%
2	Cổ đông nước ngoài	0	0	0,00%
	Tổng cộng	144	9.000.000	100%

Trong đó, danh sách các cổ đông lớn nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của Công ty như sau:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Địa chỉ	SLCP	Tỷ lệ
1	Công ty TNHH MTV XSKT Bình Dương	01 Huỳnh Văn Nghệ, Phú Lợi, TP.Thủ Dầu Một, Bình Dương	2.610.000	29,00%
2	Nguyễn Trần Xuân Lan	106 Phan Đình Phùng, P.2, Q.Phú Nhuận, TP.Hồ Chí Minh	900.000	10,00%
3	Ông Hách Thanh Toàn	P 601- 3D, Đô Thị Resco Xuân Đỉnh, Từ Liêm, Hà Nội	1.780.710	19,79%
4	Bà Nguyễn Thị Như Hoa	Tầng 3, CT4 Vimenco, Đường Tú Mỡ, Quận Cầu Giấy, Hà nội	1.379.059	15,32%
5	Bà Nguyễn Thị Thùy Dương	35/3, KP3 Thanh Bình Biên Hòa, Đồng Nai	762.870	8,48%
@	Tổng cộng		7.432.639	82,58%

Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có.

Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có.

Các chứng khoán khác: Không có.

Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

Tiêu thụ năng lượng

Các trang thiết bị điện trong các phòng ban khi không có người làm việc ở trong phòng đều phải tắt hết điện; máy photocopy, máy in chỉ được sử dụng cho công việc của cơ quan, không được dùng cho việc riêng cá nhân; khi cải tạo hoặc trang bị mới phải sử dụng phương tiện, thiết bị sử dụng năng lượng hiệu suất cao theo quy định hoặc thiết bị sử dụng điện có dán nhãn tiết kiệm năng lượng...

Tiêu thụ nước

Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: Công ty sử dụng nguồn nước từ Công ty cấp nước và môi trường Bình Dương. Công ty thường xuyên nhắc nhở người lao động sử dụng nước đúng mục đích và nêu cao ý thức tiết kiệm trong toàn Công ty.

Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Công ty luôn chú trọng công tác bảo vệ môi trường trong toàn Công ty. Nhờ thực hiện tốt công tác an toàn vệ sinh lao động và bảo vệ môi trường mà nhiều năm qua, Công ty luôn đảm bảo an toàn trong sản xuất, giữ gìn cảnh quang sạch đẹp tại các xưởng sản xuất và văn phòng làm việc. Trong năm, Công ty cũng luôn cập nhật các văn bản pháp luật liên quan, đánh giá sự ảnh hưởng của hoạt động của Công ty đến môi trường.

Chính sách liên quan đến người lao động

Chính sách tuyển dụng

Hàng năm, căn cứ vào nhu cầu công việc, căn cứ vào kế hoạch hoạt động, các mục tiêu ngắn hạn và dài hạn mà Công ty có kế hoạch tuyển dụng nhân sự;

- Việc tuyển dụng được thông báo công khai trên website của công ty, đến các nguồn cung ứng lao động bên ngoài và trên các phương tiện thông tin đại chúng. Đảm bảo tính công bằng, minh bạch, và bình đẳng cho mọi ứng viên phù hợp;
- Mỗi vị trí, chức danh công việc thuộc các ngành nghề tuyển dụng phù hợp với nhu cầu tuyển dụng đều có tiêu chí, tiêu chuẩn tuyển dụng riêng .

Chính sách đào tạo

- Với phương châm đào tạo phải gắn liền với mục tiêu, định hướng phát triển của Công ty, Công ty đã tổ chức các khóa đào tạo để cập nhật kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ.
- Để tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo năm 2021, Công ty đẩy mạnh công tác đào tạo nội bộ. Các chuyên đề giảng dạy sẽ được chia sẻ và tham khảo thêm của các đơn vị bạn trong ngành in để ngày càng hoàn thiện hơn, đáp ứng nhu cầu đào tạo thực tế tại Công ty.

Chính sách lương thưởng và phúc lợi cho người lao động

- Được hưởng các chế độ phúc lợi theo Quy định của Công ty, bao gồm thưởng các ngày lễ theo quy định của Công ty, hưởng đầy đủ các chế độ bảo hiểm theo Luật của nhà nước và Công ty;
- Thời giờ làm việc, nghỉ ngơi: thực hiện theo Nội quy Công ty và pháp luật lao động

BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021

Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021

📌 Thuận lợi:

- Trước tình hình hết sức khó khăn của dịch bệnh, Ban chỉ đạo Phòng chống dịch bệnh Công ty thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, kiểm soát dịch bệnh an toàn, duy trì ổn định sản xuất thích ứng với từng tình hình của dịch bệnh. Sớm chuyển về trạng thái bình thường mới; Công ty thực hiện đạt cơ bản các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021; đặc biệt hoạt động SXKD Quý IV/2021 có bước phục hồi mạnh, so với kết quả cả năm 2021: sản lượng đạt xấp xỉ 30%, doanh thu đạt 35%.
- Ngay từ đầu năm, Ban điều hành đã có kế hoạch sản xuất hợp lý, cân đối giữa hai mặt hàng, tổng hợp và bao bì; duy trì ký kết hợp đồng in với khách hàng truyền thống; đặc biệt hàng bao bì đẩy mạnh khai thác trong mùa dịch cao điểm.
- Máy móc thiết bị duy tu bảo dưỡng, sửa chữa khắc phục kịp thời phục vụ sản xuất, giảm tối đa thời gian gián đoạn, giao hàng kịp thời đúng tiến độ.

📌 Khó khăn:

- Tình hình giá cả nguyên vật liệu đầu vào của ngành in biến động tăng, khan hiếm nguồn hàng gây khó khăn cho công tác tiếp thị trên thị trường.
- Nội bộ công ty phải thay đổi người đại diện pháp luật, thay đổi Chủ tịch HĐQT công ty, thay đổi thành viên HĐQT. Hệ thống quy chế quản trị nội bộ không được sửa đổi, điều chỉnh kịp thời với tình hình mới.

Kết quả thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	% TH/KH
Sản lượng sản xuất	Triệu trang	3.571	3.684	103,16%
- Nhóm hàng bao bì	Triệu trang	718	565	78,69%
- Nhóm hàng tổng hợp	Triệu trang	2.853	3.120	109,36%
Sản lượng tiêu thụ	Triệu trang	3.571	3.706	103,78%
- Nhóm hàng bao bì	Triệu trang	718	567	78,97%
- Nhóm hàng tổng hợp	Triệu trang	2.853	3.139	110,02%
Doanh thu thuần	Triệu đồng	88.000	86.371	98,15%
- Nhóm hàng bao bì	Triệu đồng	40.000	36.385	90,96%

CÔNG TY CỔ PHẦN IN TỔNG HỢP BÌNH DƯƠNG

Chỉ tiêu	DVT	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	% TH/KH
- Nhóm hàng tổng hợp	Triệu đồng	46.000	46.181	100,39%
- Khác	Triệu đồng	2.000	4.665	233,25%
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	11.274	11.827	104,91%
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	9.019	10.180	112,87%

- Nhóm hàng bao bì: sản lượng nhóm bao bì đạt 79% kế hoạch năm; mặc dù vẫn giữ được các khách hàng truyền thống, song do ảnh hưởng của tình hình dịch bệnh nên số lượng đơn hàng giảm đáng kể.
- Nhóm hàng tổng hợp: đạt hơn 109% kế hoạch năm, đây là nhóm hàng tương đối ổn định so với năm trước, song lại có chỉ số sinh lợi thấp.

Những tiến bộ Công ty đã đạt được

Hội đồng Quản trị đã tích cực điều hành theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 số 35/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/04/2021 của CTCP In Tổng hợp Bình Dương. Mặc dù chịu sự ảnh hưởng nặng nề từ việc giãn cách xã hội, các chi phí cho công nhân thực hiện “3 tại chỗ” và hàng loạt các ảnh hưởng khác nhưng kết quả công ty vẫn ổn định được sản xuất và thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021.

Tình hình tài chính

Tình hình tài sản

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Khoản mục	31/12/2020	31/12/2021
I	Tài sản ngắn hạn	96.540	100.747
-	Tiền và các khoản tương đương tiền	10.435	33.869
-	Đầu tư tài chính ngắn hạn	55.227	43.878
-	Các khoản phải thu ngắn hạn	9.293	8.900
-	Hàng tồn kho	21.087	13.586
-	Tài sản ngắn hạn khác	498	515
II	Tài sản dài hạn	6.835	5.387
-	Tài sản cố định hữu hình	6.119	4.763
-	Tài sản cố định vô hình	56	27
-	Tài sản dài hạn khác	660	597
@	TỔNG TÀI SẢN	103.375	106.134

CÔNG TY CỔ PHẦN IN TỔNG HỢP BÌNH DƯƠNG

Tài sản ngắn hạn của Công ty chiếm hơn 90% trong Tổng tài sản, phản ánh đúng đặc thù đối với ngành nghề in ấn của Công ty khi. So với năm 2020, tài sản dài hạn năm 2021 đạt giá trị 5,3 tỷ đồng, giảm 21,19% so với cùng kỳ.

Tính đến cuối năm 2021, tài sản ngắn hạn của Công ty đạt 100,74 tỷ đồng, tăng 4,36% so với năm 2020.

Tình hình nguồn vốn

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Khoản mục	31/12/2020	31/12/2021
I	Nợ phải trả	4.732	5.496
1	Nợ ngắn hạn	4.732	5.496
-	Phải trả người bán	977	2.621
-	Người mua trả tiền trước	200	174
-	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	1.371	624
-	Phải trả người lao động	978	811
-	Chi phí phải trả ngắn hạn	1.106	1.210
-	Phải trả ngắn hạn khác	17	17
-	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	83	39
2	Nợ dài hạn	-	-
II	Vốn chủ sở hữu	98.643	100.638
-	Vốn góp chủ sở hữu	90.000	90.000
-	Lợi nhuận chưa phân phối	8.038	10.033
-	Quỹ đầu tư phát triển	605	605
@	TỔNG NGUỒN VỐN	103.375	106.134

Công ty không có các khoản nợ phải trả quá hạn. Đối tác cũng như nhà cung cấp của Công ty đều là các tổ chức trong nước nên hầu như không bị ảnh hưởng bởi chênh lệch tỷ giá hối đoái. Bên cạnh đó, Công ty không sử dụng nợ vay nên kết quả hoạt động kinh doanh cũng không bị tác động bởi lãi vay.

Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong năm 2021, Công ty có những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý như sau:

- Kiện toàn ban điều hành, củng cố tổ chức bộ máy, đưa Công ty In đi vào nề nếp kỷ luật hơn, khắc phục tình trạng lãng phí giờ công. Các hoạt động quản trị nội bộ đều tuân thủ quy chế, quy định của Công ty.
- Duy trì bộ máy sản xuất theo công đoạn trước in, in và sau in với các quy trình thủ tục ISO 9001:2015 đã có.

Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022

Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	% (+/-)
Sản lượng sản xuất		3.684	3.600	97,72%
- Nhóm hàng bao bì	Triệu trang	565	600	106,19%
- Nhóm hàng tổng hợp		3.120	3.000	96,15%
Doanh thu		86.371	92.100	106,63%
▪ Doanh thu sản xuất		81.706	90.000	110,15%
- Nhóm hàng bao bì		36.385	43.000	118,18%
- Nhóm hàng tổng hợp	Triệu đồng	46.181	47.000	101,77%
▪ Doanh thu khác		4.665	2.100	45,02%
Lợi nhuận trước thuế		11.827	8.400	71,02%
Lợi nhuận sau thuế		10.180	6.720	66,01%
Chia cổ tức cho cổ đông		6.879	5.002	72,71%

Cơ sở thực hiện kế hoạch

Về hoạt động sản xuất kinh doanh

- Tiếp tục cải tổ bộ máy quản lý điều hành sản xuất, tiến tới khoán chi phí lương gián tiếp.
- Rà soát cơ cấu các nhóm hàng để tập trung các nhóm có hiệu quả cao, giảm sản lượng các nhóm hàng có hiệu quả thấp như giảm sản lượng in SGK, tăng sản lượng in bao bì hộp, tem nhãn.
- Bố trí lại dây chuyền sản xuất, nhà xưởng phù hợp hơn, giảm thiểu chi phí thừa.
- Đầu tư hệ thống điện năng lượng mặt trời để giảm thiểu chi phí điện năng tiêu thụ
- Tổ chức sản xuất hợp lý, rút ngắn thời gian sản xuất đối với tất cả các nhóm hàng.
- Thay thế một số thiết bị lạc hậu làm chậm quá trình sản xuất bằng công nghệ hiện đại, tự động hóa cao như máy in offset 6 màu, máy bế, máy dán tự động.

Về nguồn nhân lực

- Rà soát, sàng lọc nhân sự đảm bảo phù hợp mô hình mới. Có chính sách đào tạo hợp lý, thu hút thợ giỏi, chính sách đối với NLĐ.
- Đánh giá, phân loại lao động, căn cứ vào trình độ, bậc thợ và kỹ năng thực hành, cũng như kinh nghiệm để sử dụng hiệu quả.
- Tổ chức, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ tại chỗ, đồng thời tổ chức cử nhân viên học tập nâng cao trình độ và kiến thức mới phù hợp với hiện tại.

✚ Về khoa học công nghệ

- Xây dựng Kế hoạch đầu tư dài hạn giai đoạn 2020-2025, thay thế dần các máy móc thiết bị lạc hậu công nghệ, cải tiến mô hình sản xuất hiện đại, tiên tiến và hiệu quả theo mô hình liên hoàn, khép kín phù hợp với hệ thống dây chuyền sản xuất hiện có của công ty để tăng năng suất sản xuất.
- Đào tạo nhân viên đảm bảo tương thích với công nghệ mới, đồng thời làm chủ công nghệ tiên tiến và có thể đào tạo lại cho nhân viên kế cận.
- Ưu tiên đầu tư công nghệ tự động, giảm lao động thủ công và đáp ứng được yêu cầu thị trường. Thường xuyên cập nhật công nghệ mới trong ngành.

Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán

Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021 của Công ty không có ý kiến kiểm toán ngoại trừ.

Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

Trong suốt quá trình hoạt động, CTCP In Tổng hợp Bình Dương cam kết tuân thủ các quy chế, quy định của các cơ quan quản lý Nhà nước về bảo vệ và phát triển môi trường bền vững. Trên cơ sở nguồn lực kinh tế hiện có, Công ty không ngừng tăng cường nhiều chiến lược phát triển nguồn nhân lực, bảo vệ môi trường và thực thi trách nhiệm đối với xã hội:

✚ Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường

- Tiết kiệm điện, nước, giảm thiểu khí thải, tiếng ồn là một trong những phương châm phát triển bền vững của Công ty.
- Duy trì hệ thống xử lý nước thải sản xuất, thực hiện phân loại chất thải sinh hoạt tại nguồn và phối hợp với các bên chuyên trách để thu gom và xử lý chất thải đúng quy định.

✚ Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

- Bảo đảm quyền lợi và bình đẳng đối với người lao động;
- Xây dựng môi trường gắn kết – văn hóa vững mạnh;
- Chú trọng đào tạo nguồn nhân lực bền vững;
- Gắn kết trong hoạt động đoàn thể và cộng đồng;

✚ Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Các chương trình đóng góp cho xã hội và cộng đồng như:

- Quỹ phòng chống thiên tai;
- Thực hiện đồng bộ cải tạo lát gạch vỉa hè tiếp giáp với hàng rào của doanh nghiệp nhằm góp phần tạo mỹ quan cho tuyến đường văn minh đô thị theo Công văn số 219/UBND-KT của phường Phú Lợi.

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Đánh giá hoạt động của Công ty trong năm 2021

- Công ty CP In Tổng hợp Bình Dương chính thức hoạt động theo mô hình Công ty Cổ phần kể từ 02/01/2019 theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3702606911 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp, đã đăng ký thay đổi lần thứ 04 ngày 28/10/2021.
- Mã chứng khoán: IBD, giao dịch trên sàn Upcom kể từ ngày 24/5/2019.
- Vốn điều lệ: 90.000.000.000 đồng, trong đó vốn Nhà nước (Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Bình Dương) 29% vốn điều lệ.
- Bước vào thực hiện nhiệm vụ SXKD năm thứ 3 sau cổ phần hóa, hoạt động kinh doanh của CTCP In Tổng hợp Bình Dương đi vào ổn định, tuy nhiên năm 2021 Công ty chịu ảnh hưởng nặng nề bởi tình hình dịch bệnh Covid-19, phát sinh kéo dài trong nước và trên thế giới ngay từ giữa quý II. Trong nước phải thực hiện các biện pháp phòng, chống, giãn cách xã hội, xuất nhập khẩu bị ngưng trệ, kéo theo nguyên vật liệu đầu vào khan hiếm giá cả tăng, lượng hàng hóa tiếp nhận đầu vào giảm đáng kể.
- Công ty đã tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 đúng thời gian quy định (ngày 28/4/2021); Hội nghị đã tổng kết, đánh giá được kết quả hoạt động của Công ty qua một năm theo mô hình Công ty cổ phần, chia cổ tức năm 2020 theo đúng Nghị quyết đại hội đề ra.
- Vào ngày 22/12/2021, Công ty tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường, qua đó thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị.
- Thực hiện tốt các trách nhiệm với môi trường và xã hội theo các kế hoạch đề ra.

Đánh giá hoạt động của Ban Giám đốc trong năm 2021

Căn cứ vào quyền hạn, nhiệm vụ của HĐQT và Ban Giám đốc được quy định tại Điều lệ Công ty, trong năm 2021, HĐQT đã thực hiện công tác giám sát Ban Giám đốc trong các lĩnh vực sau:

- Tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021, tình hình duy trì sản xuất song song với phòng chống dịch bệnh Covid-19 tại công ty.
- Tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên, Đại hội đồng cổ đông bất thường cho năm tài chính 2021 và thực hiện các Nghị quyết của HĐQT về kiện toàn tổ chức bộ máy, ban điều hành công ty; ban hành điều chỉnh Bộ phân tích công việc, sắp xếp bố trí nhân sự, quy chế trả lương.
- Công tác tổ chức và điều hành hoạt động của Công ty chưa thật sự bám sát theo các quy chế, quy định hiện hành của Công ty, cụ thể là Quy định quản lý mua sắm tài sản, vật tư hàng hóa, quy chế trả lương, quy chế tổ chức phong trào thi đua khen thưởng; cần rà soát chỉnh sửa phù hợp với quy định và tình hình thực tế.

Tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021:

Với những chỉ tiêu kế hoạch sản lượng và doanh thu được giao năm 2021, Ban Giám đốc đã đưa vào kế hoạch năm, quý, tháng và nỗ lực thực hiện theo định kỳ. Kết quả đạt được:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	TH 2020	Năm 2021		% TH 2021 /KH 2021	% TH 2021 /TH 2020
				KH	TH		
1	Doanh thu		83.168	88.000	84.625	96,16%	101,75%
2	Chi phí		76.742	76.726	74.706	97,37%	97,35%
3	Lợi nhuận trước thuế		9.507	11.274	11.827	104,91%	124,40%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	8.176	9.019	10.180	112,87%	124,51%
5	Lợi nhuận chia cổ đông sau khi trích lập các quỹ		6.313	6.869	6.879	100,15%	108,97%
6	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	7,01	7,63	7,64	-	-

Tình hình tổ chức và điều hành hoạt động hàng ngày:

- Ban giám đốc đã phát động phong trào thi đua thực hiện nhiệm vụ SXKD sớm ngay từ đầu năm. Phối hợp với Tổ chức Công đoàn tổ chức Hội nghị người lao động năm 2021, thực hiện qui chế dân chủ tại cơ sở đúng theo qui định của Nhà nước.
- Phối hợp với Tổ chức Công đoàn tổ chức Hội nghị người lao động năm 2021, thực hiện qui chế dân chủ tại cơ sở đúng theo qui định của Nhà nước.
- Sắp xếp tổ chức; bố trí lao động hợp lý, giao việc phù hợp với từng vị trí nhiệm vụ; phân công, giao nhiệm vụ tổ trưởng sản xuất nhằm nâng cao vai trò trách nhiệm, hỗ trợ điều hành sản xuất tại các phân xưởng. Điều chỉnh nâng bậc lương cho người lao động đủ điều kiện nâng lương.
- Thực hiện tạm hoãn HĐLĐ đối với 82 lao động do không tham gia sản xuất theo phương án “3 tại chỗ” trong thời gian dịch bùng phát nghiêm trọng; hết thời hạn 80 lao động trở lại làm việc, 02 lao động tiếp tục thực hiện hoãn hợp đồng lao động do không đạt tiêu chuẩn làm việc theo phương án “3 xanh”.
- Trong thời gian thực hiện sản xuất 3 tại chỗ, Ban giám đốc kịp thời thực hiện các chính sách hỗ trợ cho người lao động ngừng việc và khen thưởng động viên cho lao động tham gia sản xuất. Thực hiện nhiều biện pháp phòng chống dịch an toàn, tuyên truyền cho người lao động chấp hành nghiêm 5 K đảm bảo sản xuất ổn định, hướng dẫn cho người lao động toàn Công ty, tiêm ngừa vắc xin kịp thời.

- Hệ thống Quản trị chất lượng (ISO): ban hành mục tiêu chất lượng năm 2021 và 6 tháng đầu năm 2021, thực hiện sơ kết MTCL. Tiếp tục kiện toàn bộ tài liệu chất lượng phù hợp với tình hình sản xuất và mô hình tổ chức của Công ty.
- Xem xét và xử lý 57 báo cáo KPH với tổng chi phí thiệt hại là 524 triệu đồng, tăng 14,5% so cùng kỳ năm 2020.

Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng Quản trị trong năm 2022

Tháo gỡ các khó khăn trong hoạt động của Công ty

- Máy móc thiết bị chính hiện nay đã sử dụng trên 15 năm, thường xuyên hư hỏng cần có kế hoạch đại tu sửa chữa để đảm bảo tiến độ sản xuất.
- Lao động tay nghề cao còn thiếu hụt do lương và các chế độ còn thấp hơn so với mặt bằng chung của các công ty trong ngành hiện nay trên thị trường lao động.

Nhiệm vụ trong năm 2022

Các giải pháp thực hiện

- Rà soát, điều chỉnh một số quy chế, quy định cho phù hợp với tình hình thực tế, phù hợp với quy định mới và văn bản pháp luật.
- Chủ động triển khai kế hoạch SXKD năm 2022 sớm sau khi trình HĐQT duyệt; Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên đúng quy định.
- Bộ phận cung ứng-kho hàng có trách nhiệm lên kế hoạch dự trữ nguyên liệu đảm bảo SXKD; phối hợp các bộ phận nâng cao chất lượng phục vụ đảm bảo cung ứng không ứ đọng.
- Bộ phận kế toán tài chính có trách nhiệm xử lý kiểm kê, quyết toán tài chính, kiểm toán báo cáo tài chính kịp thời đúng quy định và thực hiện chi trả cổ tức năm 2021 đúng quy định.
- Bộ phận sản xuất rà soát, bảo dưỡng duy tu máy móc thiết bị phục vụ sản xuất, chủ động đề xuất dự trữ vật tư, thiết bị kịp thời phục vụ sản xuất; sắp xếp tiếp nhận lắp đặt các máy móc thiết bị đầu tư.
- Bộ phận hành chính tổng hợp: cập nhật các văn bản chính sách pháp luật mới có hiệu lực kịp thời báo cáo tham mưu áp dụng; rà soát tham mưu tuyển dụng lao động đối với các vị trí còn thiếu, đào tạo cập nhật kiến thức cho người lao động; thường xuyên kiểm tra chính sách chế độ cho người lao động; phát động phong trào thi đua năm 2022 – thi đua sản xuất; đảm bảo tuân thủ các quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán; nâng cao chất lượng hệ thống quản lý chất lượng ISO.

QUẢN TRỊ CÔNG TY

Hội đồng Quản trị

Thành viên và cơ cấu của Hội đồng Quản trị

Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường năm 2021 số 39/2021/NQ-ĐHĐCĐBT ngày 22/12/2021, thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018 – 2022 của Công ty bao gồm:

Stt	Hội đồng Quản trị	Chức vụ	SLCP sở hữu & đại diện sở hữu	Tỷ lệ
1	Bà Trần Thị Hương Xuân	Chủ tịch HĐQT	1.182.080	13,13%
2	Ông Nguyễn Công Luận	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc	179.021	1,99%
3	Ông Vũ Thế Anh	Thành viên HĐQT	2.610.000	29,00%
4	Bà Nguyễn Thị Thùy Dương	Thành viên HĐQT	762.870	8,48%
5	Ông Hách Thanh Thắng	Thành viên HĐQT	3.159.769	35,11%

Các tiểu ban thuộc HĐQT

Không có.

Hoạt động của Hội đồng Quản trị

Trong năm 2020, Hội đồng Quản trị đã tổ chức các phiên họp Hội đồng Quản trị định kỳ, bất thường và ban hành các Nghị quyết để quyết định các nội dung quan trọng về các lĩnh vực kế hoạch hoạt động kinh doanh tổ chức nhân sự, tài chính,... đảm bảo hoạt động của Công ty hiệu quả và tuân thủ đúng Điều lệ của Công ty.

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	32/NQ-HĐQT	06/01/2021	Tạm ứng cổ tức năm 2020 và chốt danh sách cổ đông để tạm ứng cổ tức năm 2020.	100%
2	33/NQ-HĐQT	06/01/2021	Thống nhất kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.	100%
3	34/NQ-HĐQT	12/03/2021	Chốt danh sách cổ đông để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.	100%
4	36/NQ-HĐQT	27/08/2021	Miễn nhiệm chức vụ Chủ tịch HĐQT đối với Ông Trần Trọng Nghĩa và bầu bà Trần Thị Hương Xuân giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT	100%

CÔNG TY CỔ PHẦN IN TÔNG HỢP BÌNH DƯƠNG

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
5	37/NQ-HĐQT	05/11/2021	Chốt danh sách cổ đông để tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021.	100%
6	38/NQ-HĐQT	17/12/2021	Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021	100%

Ngoài ra, tại các phiên họp Hội đồng Quản trị, Hội đồng Quản trị đều xem xét, thảo luận và quyết định việc triển khai các nội dung kinh doanh theo Nghị quyết ĐHĐCĐ.

Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập

Công ty không có các thành viên HĐQT độc lập.

Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty

Stt	Hội đồng Quản trị	Chức vụ	Trình độ chuyên môn
1	Bà Trần Thị Hương Xuân	Chủ tịch HĐQT	Cử nhân Tài chính Kế toán
2	Ông Vũ Thế Anh	Thành viên HĐQT	Cử nhân kinh tế
3	Ông Nguyễn Công Luận	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc	Cử nhân Tài chính Kế toán
4	Ông Hách Thanh Thắng	Thành viên HĐQT	Cử nhân kinh tế
5	Bà Nguyễn Thị Thùy Dương	Thành viên HĐQT	Cử nhân kinh tế

Ban Kiểm soát

Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát

Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thành lập ngày 01/12/2018, thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2018 – 2022 của Công ty bao gồm:

Stt	Hội đồng Quản trị	Chức vụ	SLCP sở hữu & đại diện sở hữu	Tỷ lệ
1	Bà Lê Thị Ánh Tuyết	Trưởng Ban Kiểm soát	1.700 cổ phần	0,02%
2	Bà Nguyễn Xuân Hân	Thành viên BKS	0 cổ phần	0%
3	Bà Lê Thị Hồng Thu	Thành viên BKS	2.600 cổ phần	0,03%

Hoạt động của Ban Kiểm soát

Trong năm 2021, Ban kiểm soát đã thực hiện giám sát trong việc quản lý và điều hành công ty đúng trách nhiệm, chức năng và nhiệm vụ của mình. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên ở từng lĩnh vực phù hợp với trình độ chuyên môn và kinh nghiệm của từng người, tiến hành kiểm tra các hoạt động của Công ty theo đúng quy định.

Các giao dịch, tiền lương và thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát và Ban Giám đốc

Tiền lương và thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát và Ban Giám đốc

Căn cứ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, mức tiền lương, thù lao cho HĐQT, BKS và Ban Giám đốc năm 2021 như sau:

STT	Đối tượng	Nghị quyết	Thực chi	Tỷ lệ % so NQ
Tiền lương Ban điều hành		754.000.000	851.014.850	112,87%
1	Giám đốc			
2	Phó Giám đốc			
3	Kế toán trưởng			
Tiền lương BKS chuyên trách		234.000.000	264.108.057	112,87%
1	Trưởng BKS			
2	Thành viên BKS			
Thù lao Ban kiểm soát		26.000.000	29.345.340	112,87%
1	Thành viên BKS không chuyên trách			
Thù lao Hội đồng quản trị, thư ký HĐQT		238.000.000	268.622.724	112,87%
1	Chủ tịch HĐQT			
2	Thành viên HĐQT			
3	Thư ký HĐQT			
TỔNG CỘNG		1.252.000.000	1.413.090.971	112,87%

Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ

Không có.

Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ

Trong năm Công ty có phát sinh giao dịch in vé số truyền thống với Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết Bình Dương (hiện là cổ đông đang sở hữu 29% tổng số cổ phần của Công ty CP In Tổng hợp Bình Dương); với tổng số doanh thu phát sinh trong năm là: 35.261.550.000 đồng (Ba mươi lăm tỷ, hai trăm sáu mươi một triệu, năm trăm năm mươi nghìn đồng).

Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Công ty sẽ tiếp tục theo dõi, cập nhật các quy định pháp luật về quản trị công ty để tạo cơ sở vững chắc cho hoạt động của Công ty, tuân thủ đúng các quy định của pháp luật về chứng khoán và Luật Doanh nghiệp hiện hành.



BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ý kiến kiểm toán

SỐ: 048/VACO/BCKT.HCM

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các cổ đông, Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc
Công ty Cổ phần In Tổng Hợp Bình Dương

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần In Tổng Hợp Bình Dương (gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 24 tháng 3 năm 2022, từ trang 05 đến trang 23, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính (gọi chung là "Báo cáo tài chính").

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ Chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Công ty đã được kiểm toán bởi một công ty kiểm toán độc lập khác, với báo cáo kiểm toán số 010321.008/BCTC.KT6 ngày 01 tháng 3 năm 2021 đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần.



Lê Xuân Thắng
Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CN ĐKHN Kiểm toán: 0043-2022-156-1
Thay mặt và đại diện cho
CHỊ NHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VACO
Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 3 năm 2022

Nguyễn Ngọc Thạch
Kiểm toán viên
Số Giấy CN ĐKHN Kiểm toán: 1822-2018-156-1

Báo cáo tài chính năm 2021 được kiểm toán

CÔNG TY CỔ PHẦN IN TÔNG HỢP BÌNH DƯƠNG
Số 01, Đường Huỳnh Văn Nghệ, Phường Phú Lợi
Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương

Mẫu số B 01-DN
Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số	
			cuối năm	đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		100.747.268.222	96.540.038.232
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	4	33.868.521.189	10.434.747.435
1. Tiền	111		8.956.521.189	7.434.747.435
2. Các khoản tương đương tiền	112		24.912.000.000	3.000.000.000
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120	5	43.878.000.000	55.226.761.399
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		43.878.000.000	55.226.761.399
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		8.900.466.305	9.293.531.068
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	6	7.312.132.781	7.191.271.466
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	7	32.000.000	71.134.500
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	8	1.556.333.524	2.031.125.102
IV. Hàng tồn kho	140	9	13.585.770.770	21.086.714.726
1. Hàng tồn kho	141		13.585.770.770	21.086.714.726
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		514.509.958	498.283.604
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	10	488.297.743	498.221.756
2. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	11	26.212.215	61.848
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200		5.386.533.585	6.835.147.907
I. Tài sản cố định	220		4.789.921.314	6.174.645.386
1. Tài sản cố định hữu hình	221	12	4.763.337.997	6.119.062.065
- Nguyên giá	222		13.788.893.428	12.629.893.428
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(8.025.555.431)	(6.510.831.363)
2. Tài sản cố định vô hình	227	13	26.583.317	55.583.321
- Nguyên giá	228		242.663.325	242.663.325
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(216.080.008)	(187.080.004)
II. Tài sản dài hạn khác	260		596.612.271	660.502.521
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	10	596.612.271	660.502.521
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	270		106.133.801.807	103.375.186.139

CÔNG TY CỔ PHẦN IN TÓNG HỢP BÌNH DƯƠNG

CÔNG TY CỔ PHẦN IN TÓNG HỢP BÌNH DƯƠNG
Số 01, Đường Huỳnh Văn Nghệ, Phường Phú Lợi
Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương

MÃ SỐ B 01-DN
Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (Tiếp theo)
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị: VND	
			Số cuối năm	Số đầu năm
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		5.495.735.953	4.732.207.070
1. Nợ ngắn hạn	310		5.495.735.953	4.732.207.070
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	14	2.620.893.875	976.529.446
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	15	173.756.507	200.000.010
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	11	623.877.751	1.371.288.193
4. Phải trả người lao động	314		811.105.836	978.412.905
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	16	1.210.467.258	1.106.420.759
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	17	16.884.726	16.936.026
7. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		38.750.000	82.619.731
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		100.638.065.854	98.642.979.069
1. Vốn chủ sở hữu	410	18	100.638.065.854	98.642.979.069
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		90.000.000.000	90.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		90.000.000.000	90.000.000.000
2. Quỹ đầu tư phát triển	418		604.929.853	604.929.853
3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		10.033.136.001	8.038.049.216
- LNST chưa phân phối năm nay	421b		10.033.136.001	8.038.049.216
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)	440		106.133.801.807	103.375.186.139



Nguyễn Công Luận
Giám đốc
Bình Dương, ngày 24 tháng 3 năm 2022

Nguyễn Tuấn Hùng

Nguyễn Tuấn Hùng
Kế toán trưởng/ Người lập biểu

CÔNG TY CỔ PHẦN IN TÔNG HỢP BÌNH DƯƠNG
Số 01, Đường Huỳnh Văn Nghệ, Phường Phú Lợi
Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương

Mẫu số B 02-DN
Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số tiền	
			Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	21	84.624.989.750	83.168.337.344
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	21	1.554.469.010	876.408.610
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	10	21	83.070.520.740	82.291.928.734
4. Giá vốn hàng bán	11	22	62.160.837.138	63.343.765.171
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10 - 11)	20		20.909.683.602	18.948.163.563
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	24	3.300.484.210	3.913.421.020
7. Chi phí bán hàng	25	25	4.160.294.484	3.304.173.070
8. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	25	8.385.304.140	10.094.496.696
9. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30 = 20 + 21 - (25 + 26))	30		11.664.569.188	9.462.914.817
10. Thu nhập khác	31		190.081.399	44.868.870
11. Chi phí khác	32		27.716.068	1.087.138
12. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	40		162.365.331	43.781.732
13. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50		11.826.934.519	9.506.696.549
14. Chi phí thuế TNDN liên hành	51	26	1.647.261.928	1.330.937.517
15. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50 - 51)	60		10.179.672.591	8.175.759.032
16. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	27	951	728



Nguyễn Công Luận
Giám đốc
Bình Dương, ngày 24 tháng 3 năm 2022

Nguyễn Tuấn Hùng
Nguyễn Tuấn Hùng
Kế toán trưởng/ Người lập biểu



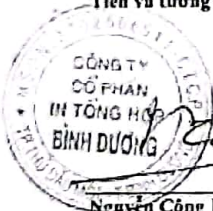
CÔNG TY CỔ PHẦN IN TÔNG HỢP BÌNH DƯƠNG
Số 01, Đường Huỳnh Văn Nghệ, Phường Phú Lợi
Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương

MÃ SỐ B 03-DN
Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
(Theo phương pháp gián tiếp)
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm nay	
		Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh			
1. Lợi nhuận trước thuế	01	11.826.934.519	9.506.696.549
2. Điều chỉnh cho các khoản			
- Khấu hao tài sản cố định	02	1.543.724.072	1.648.429.230
- (Lãi)/ lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(3.300.484.210)	(3.913.421.020)
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	10.070.174.381	7.241.704.759
- (Tăng)/giảm các khoản phải thu	09	366.914.396	5.040.383.838
- (Tăng)/giảm hàng tồn kho	10	7.500.943.956	(104.391.558)
- (Tăng)/giảm các khoản phải trả (Không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11	1.365.641.678	(7.139.442.547)
- (Tăng)/giảm chi phí trả trước	12	73.814.263	209.714.375
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(2.205.504.992)	(1.532.451.694)
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	(1.919.455.537)	(1.744.417.668)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	15.252.528.145	1.971.099.505
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCD và TS dài hạn khác	21	(159.000.000)	(324.080.000)
2. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	(86.887.800.000)	(86.727.898.180)
3. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	98.236.561.399	83.852.377.837
4. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	3.300.484.210	3.819.409.328
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	14.490.245.609	619.808.985
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính			
1. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(6.309.000.000)	(5.400.000.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	(6.309.000.000)	(5.400.000.000)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50 = 20 + 30 + 40)	50	23.433.773.754	(2.809.091.510)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	10.434.747.435	13.243.838.945
Tiền và tương đương tiền cuối năm (70 = 50 + 60)	70	33.868.521.189	10.434.747.435



Nguyễn Công Luận
Giám đốc
Bình Dương, ngày 24 tháng 3 năm 2022

Nguyễn Tuấn Hùng

Nguyễn Tuấn Hùng
Kế toán trưởng/ Người lập biểu

6069
CÔNG TY
CỔ PHẦN
IN TÔNG HỢP
BÌNH DƯƠNG
T. BÌNH

Bình Dương, ngày 11 tháng 04 năm 2022

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



GIẤY ĐÓC

(Handwritten signature)

NGUYỄN CÔNG LUẬN

